

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, cá nhân về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công; việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai

Thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTrS ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Kon Tum thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, cá nhân về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công; việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai;

Từ ngày 13 tháng 5 năm 2024 đến ngày 13 tháng 6 năm 2024, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 12/QĐ-TTrS ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Kon Tum tiến hành thanh tra tại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai;

Xét Báo cáo số 10/BC-ĐTT ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Trưởng Đoàn thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, cá nhân về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công; việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai;

Chánh Thanh tra Sở Y tế kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN IA H'DRAI

I. Đặc điểm tình hình, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai

1. Đặc điểm tình hình: Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai được thành lập theo Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; tổ chức lại theo Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum; là đơn vị bệnh viện hạng III theo Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum về việc xếp lại hạng các đơn vị sự nghiệp y tế tỉnh Kon Tum.

2. Vị trí, chức năng:

Sở Y tế ban hành Quyết định số 1230/QĐ-SYT ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

2.1. Vị trí pháp lý:

- Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị y tế tuyến tỉnh, tuyến trung ương; chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai theo quy định của pháp luật.

2.2. Chức năng: Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, an toàn thực phẩm, dân số và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn:

- Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng; về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; về chăm sóc sức khỏe sinh sản; về an toàn thực phẩm; về dân số.

- Thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng phục vụ cho hoạt động chuyên môn, kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và nhu cầu của người dân; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và an toàn bức xạ theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động dịch vụ y tế trong phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa và đáp ứng tình trạng khẩn cấp về y tế.

- Tuyên truyền, cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tổ chức các hoạt động tư vấn, giáo dục, truyền thông, vận động Nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

- Quản lý, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thực hiện việc tiếp nhận, cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc, phương tiện tránh thai, vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn theo quy định của cấp có thẩm quyền ở địa phương và quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện các dự án, chương trình y tế, dân số theo quy định của cấp có thẩm quyền ở địa phương; thực hiện kết hợp quân - dân y theo đặc điểm, tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế huyện và các đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện theo quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; ứng dụng phát triển khoa học kỹ thuật trong hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo; xây dựng, tổng hợp, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về y tế, dân số theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao.

II. Cơ cấu tổ chức và nhân lực của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai

1. Cơ cấu tổ chức:

- Ban Lãnh đạo: 01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- Các phòng chức năng và nghiệp vụ chuyên môn: 01 phòng chức năng, 04 khoa chuyên môn và 03 trạm y tế xã trực thuộc Trung tâm.

2. Nhân lực: (số liệu cụ thể đến 31/12/2023).

- Tổng số biên chế giao¹: 46 chỉ tiêu.

- Tổng số viên chức và người lao động: 57 người. Trong đó: Trung tâm Y tế 42 người; trạm y tế xã 15 người.

III. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023

1. Kết quả thực hiện:

- Tiêm chủng đầy đủ đạt 55,5%; Tỷ lệ phát hiện các bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường đạt 50%; Tỷ lệ dân số được lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 77,6 %.

- Công suất sử dụng giường bệnh tại Trung tâm Y tế đạt 28,5 %; Tỷ lệ dịch vụ kỹ thuật đạt 22,1% và trạm y tế theo phân tuyến kỹ thuật đạt 57,9%.

2. Khó khăn, vướng mắc:

- Công suất sử dụng giường bệnh thấp không đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Thiếu bác sỹ có trình độ chuyên khoa sâu chưa đáp ứng được nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân trên địa bàn.

¹ Quyết định số 747/QĐ-SYT ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai năm 2023.

- Trang thiết bị chưa được đầu tư đồng bộ, hiện tại trang thiết bị tạm đủ để hoạt động khám, chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân trên địa bàn huyện, chưa đáp ứng kỹ thuật cao.

- Tỷ lệ tiêm một số loại vắc xin chưa đảm bảo tiến độ.

- Chưa thực hiện thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong khám bệnh, chữa bệnh.

- Việc triển khai lập hồ sơ sức khỏe người dân trong năm 2023 đạt thấp, đa số trạm y tế xã, thị trấn không cập nhật thường xuyên các thông tin biến động về dân số (sinh, chết, đi, đến...).

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra chỉ tiến hành kiểm tra tính rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, chính xác đối với một số chứng từ thu, chi do đơn vị cung cấp theo phương pháp chọn mẫu; đối chiếu số liệu trên sổ kế toán và báo cáo tài chính. Đoàn thanh tra không xác minh, đối chiếu số liệu với các đơn vị có liên quan; không tiến hành kiểm kê, đối chiếu tài sản, công nợ, vật tư, hóa chất, hàng hóa tồn kho, tiền mặt tồn quỹ; không xác minh chứng từ bên ngoài cung cấp. Đối với hồ sơ mua sắm, sửa chữa tài sản công, chỉ kiểm tra quy trình tổ chức mua sắm theo quy định hiện hành của Nhà nước; không kiểm tra khối lượng thực tế, mua sắm, sửa chữa và nghiệm thu thanh toán theo tiêu chuẩn định mức kỹ thuật. Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai chịu trách nhiệm về tính trung thực, hợp pháp trong quá trình mua sắm, sửa chữa, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí tại đơn vị.

Kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

I. Tình hình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Công tác phòng, chống tham nhũng:

1.1. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

1.1.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định:

Đơn vị đã ban hành các văn bản:

- Kế hoạch số 209/KH-YTIHDR ngày 14/3/2023 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc thuộc ngành Y tế năm 2023 tại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Báo cáo số 69/BC-YTIHDR ngày 12/01/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023.

1.1.2. Việc tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng:

- Đơn vị đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 49/KH-YTIHDR ngày 31/01/2023 về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023. Hàng quý, đơn vị tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật (theo Kế hoạch số 58/KH-YTIHDR ngày 01/02/2023; Kế hoạch số 336/KH-YTIHDR ngày 13/4/2023; Kế hoạch số 792/KH-YTIHDR ngày 03/8/2023; Kế hoạch số 1060/KH-YTIHDR ngày 24/10/2023), trong đó lồng ghép phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (như: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

- Số lần, số lớp, số lượt người tham dự: Đơn vị tổ chức lồng ghép 04 lớp, gồm có 140 người tham dự.

1.1.3. Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Ban hành danh mục nội dung công khai, minh bạch tại đơn vị theo Công văn số 506/CV-YTIHDR ngày 20/4/2022.

- Báo cáo số 1197/BC-YTIHDR ngày 30/11/2023 về báo cáo các nội dung công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tồn tại, thiếu sót: Việc thực hiện công khai minh bạch chưa bám sát vào danh mục nội dung công khai, minh bạch đã xây dựng; một số nội dung công khai minh bạch phải đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị, nhưng thực tế không đăng tải; một số nội dung công khai minh bạch bằng hình thức niêm yết công khai nhưng không có tài liệu chứng minh đã thực hiện niêm yết.

1.1.4. Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- Quy chế chi tiêu nội bộ: Quyết định số 284/QĐ-YTIHDR ngày 30/12/2022 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023; sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 05/QĐ-YTIHDR ngày 09/01/2023.

- Quy chế quản lý sử dụng tài sản công: Quyết định số 05/QĐ-YTHDR ngày 05/01/2019 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Tồn tại, thiếu sót: Quy chế quản lý sử dụng tài sản công còn áp dụng một số văn bản đã hết hiệu lực thi hành.

1.1.5. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Ban hành Quyết định số 39/QĐ-YTIHDR ngày 05/4/2023 về Quy tắc ứng xử của viên chức, người lao động tại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai theo quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

1.1.6. Kiểm soát xung đột lợi ích: Ban hành Kế hoạch số 307/KH-YTIHDR ngày 10/3/2023 về triển khai thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm

2023 tại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai. Kết quả trong năm 2023, đơn vị chưa để xảy ra vụ việc về xung đột lợi ích.

1.1.7. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

- Ban hành Kế hoạch số 541/KH-YTIHDR ngày 12/6/2023 về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức và người lao động năm 2023.

- Kết quả: Trong năm 2023 đã thực hiện luân chuyển 03 vị trí công tác của viên chức, người lao động.

- Tồn tại, thiếu sót: Kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức và người lao động thuộc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai chưa nêu cụ thể được vị trí công tác, số viên chức thuộc diện phải luân chuyển cần chuyển đổi.

1.1.8. Việc xử lý và giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng: Năm 2023, đơn vị không có nội dung phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng.

1.1.9. Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng: Trong năm 2023, đơn vị không có kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý về công tác phòng, chống tham nhũng.

1.2. *Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN)*

1.2.1. Xây dựng kế hoạch kê khai TSTN: Kế hoạch số 154/KH-YTIHDR ngày 27/02/2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai TSTN năm 2023.

1.2.2. Việc tổ chức kê khai TSTN:

- Tổng số người kê khai: 20 người (*trong đó, kê khai lần đầu: 01; kê khai hàng năm: 13; kê khai phục vụ công tác cán bộ: 06*).

- Số người chưa kê khai: Không.

1.2.3. Công khai bản kê khai TSTN:

- Tổng số bản kê khai TSTN được công khai: 20 bản.

- Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan (*có Biên bản công khai bản kê khai TSTN ngày 29/12/2023*).

- Số người chưa thực hiện công khai bản kê khai TSTN: Không.

1.2.4. Bàn giao bản kê khai TSTN: Bản kê khai TSTN được bàn giao về Sở Y tế để bàn giao cho Thanh tra tỉnh kiểm soát theo quy định của pháp luật; đơn vị lưu 01 bản.

1.2.5. Mở Sổ theo dõi: Đơn vị đã mở sổ và cập nhật theo dõi giao nhận bản kê khai TSTN.

1.3. *Việc xử lý người có hành vi tham nhũng*: Năm 2023, chưa phát hiện người có hành vi tham nhũng tại đơn vị.

1.4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng: Báo cáo số 69/BC-YTIHDR ngày 12/01/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023.

2. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

2.1. Kết quả thực hiện:

- Quy trình tiếp công dân được ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-YTIHDR ngày 28/6/2019 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Quyết định số 128/QĐ-YTIHDR ngày 16/9/2019 về việc ban hành nội quy tiếp công dân của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Thông báo số 08/TB-YTIHDR ngày 05/01/2023 thông báo lịch tiếp công dân năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo hàng quý và năm theo quy định.

- Trong năm 2023, đơn vị không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2.2. Tồn tại, thiếu sót:

- Quy trình tiếp công dân ban hành chung với quy trình thủ tục hành chính; Quy trình tiếp công dân không căn cứ các quy định của pháp luật về tiếp công dân. Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân (có hiệu lực từ 15/11/2021); tuy nhiên, đơn vị vẫn thực hiện quy trình tiếp công dân ban hành ngày 28/6/2019.

- Nội quy tiếp công dân căn cứ vào các quy định đã hết hiệu lực (Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc ban hành quy định quy trình tiếp công dân đã hết hiệu lực từ ngày 15/11/2021 và được thay thế bởi Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021).

- Đơn vị có mở sổ tiếp công dân, nhưng chưa được theo dõi và cập nhật thường xuyên.

3. Công tác tự kiểm tra nội bộ:

- Ban hành Quyết định số 42/QĐ-YTIHDR ngày 26/02/2024 về việc thành lập Tổ tự kiểm tra tài chính, kế toán và quản lý sử dụng tài sản công năm 2023; Kế hoạch số 229/KH-YTIHDR ngày 28/02/2024 về việc tự kiểm tra tài chính, kế toán và quản lý sử dụng tài sản công năm 2023.

- Biên bản tự kiểm tra tài chính, kế toán và quản lý sử dụng tài sản công năm 2023; Báo cáo số 241/BC-YTIHDR ngày 04/3/2024 về việc báo cáo kết quả tự kiểm tra tài chính, kế toán và quản lý sử dụng tài sản công năm 2023.

- Tồn tại, thiếu sót: Biên bản tự kiểm tra chưa nêu đầy đủ các nội dung kiểm tra (theo Biên bản tự kiểm tra, kết quả kiểm tra có 03 nội dung, nhưng theo báo cáo kết quả tự kiểm tra có 12 nội dung).

4. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị; việc tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động:

4.1. *Việc thực hiện Quy chế dân chủ:* Đơn vị ban hành Quyết định số 112/QĐ-YTIHDR ngày 14/11/2023 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai; Kết quả thực hiện quy chế dân chủ theo Báo cáo số 1152/BC-YTIHDR ngày 15/11/2023.

4.2. *Tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động:* Hội nghị viên chức và người lao động được tổ chức ngày 30/12/2022 theo Kế hoạch số 1415/KH-YTIHDR theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

5.1. *Xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:* Kế hoạch số 190/KH-YTIHDR ngày 07/3/2023 về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

5.2. *Kết quả thực hiện:* Báo cáo số 134/BC-YTIHDR ngày 30/01/2024 về việc báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023. Số tiền tiết kiệm trong 2023 (ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương): Không.

II. Tình hình quản lý và sử dụng tài sản công

1. Xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công:

- Quy chế về quản lý, sử dụng tài sản công: Quyết định số 05/QĐ-YTHDR ngày 05/01/2019 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai. Tuy nhiên, Quy chế áp dụng một số văn bản đã hết hiệu lực như quyết định 05/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum; Quyết định số 21/QĐ-SYT ngày 16/01/2019 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Quyết định số 26/QĐ-YTHDR ngày 14/01/2024 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, xe ô tô và tài sản khác năm 2023 của Trung tâm Y tế.

2. Quản lý tài sản:

TT	Tài sản	ĐVT	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định				
	Hữu hình	T/sản	190	37.535.188.077	19.089.146.097
	Vô hình	T/sản	8	8.444.941.370	8.415.941.370
2	Công cụ, dụng cụ	CC,DC	1.128	1.875.722.515	

Hiện tại các trạm y tế và Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

III. Tình hình triển khai thực hiện dự toán thu, chi

1. Việc xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ:

Quy chế chi tiêu nội bộ được đơn vị xây dựng và ban hành tại Quyết định số 284/QĐ-YTIHDR ngày 30/12/2022; sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 05/ QĐ-YTIHDR ngày 09/01/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai. Quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành trên cơ sở Biên bản Hội nghị công chức, viên chức và người lao động ngày 30/12/2022; Biên bản họp thống nhất sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 284/QĐ-YTIHDR ngày 30/12/2022 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai và các văn bản có liên quan.

2. Tình hình thực hiện dự toán thu chi:

2.1. Thực hiện công khai dự toán và quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước:

Việc công khai dự toán và quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước được thực hiện theo các quy định: Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Cụ thể:

- Công khai dự toán ngân sách nhà nước: Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai ban hành Quyết định số 01/QĐ-YTIHDR ngày 04/01/2023 (nguồn Sở Y tế cấp) và Quyết định số 07/QĐ-YTIHDR ngày 07/01/2023 (nguồn ngân sách huyện) về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Công khai quyết toán ngân sách nhà nước: Quyết định số 119/QĐ-YTIHDR ngày 21/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022.

2.2. Công tác khoá sổ kế toán, kiểm kê tài sản cuối năm:

2.2.2. Kiểm kê quỹ tiền mặt:

Đơn vị chỉ lập Bảng kiểm kê quỹ tiền mặt ngày 31/12/2023, hàng tháng chưa lập bảng kiểm kê quỹ tiền mặt theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 5 Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán Hành chính - Sự nghiệp “*Sổ quỹ tiền mặt phải thực hiện khóa sổ vào cuối mỗi ngày. Sau khi khóa sổ phải thực hiện đối chiếu giữa sổ tiền mặt của kế toán với sổ quỹ của thủ quỹ và tiền mặt có trong két đảm bảo chính xác, khớp đúng. Riêng ngày cuối tháng phải lập Bảng kiểm kê quỹ tiền mặt, sau khi kiểm kê, Bảng kiểm kê quỹ tiền mặt được lưu cùng với sổ kế toán tiền mặt ngày cuối cùng của tháng*”.

2.2.3. Đối chiếu tài khoản tại Kho bạc Nhà nước:

- Đối chiếu, xác nhận số dư tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước: Thực hiện hằng tháng và cả năm.

- Đối chiếu dự toán kinh phí ngân sách bằng hình thức rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước: Thực hiện hằng quý và cả năm 2023.

2.2.4. Kiểm kê tài sản, công cụ, dụng cụ, hoá chất, vật tư y tế: Thực hiện 02 lần/năm.

Quyết định số 258/QĐ-ITIHDR ngày 09/11/2022 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về việc kiện toàn hội đồng kiểm kê trang thiết bị y tế và trang thiết bị văn phòng; Kế hoạch số 581/KH-YTIHDR ngày 23/6/2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về việc kiểm kê trang thiết bị y tế - thiết bị văn phòng tháng 7 năm 2023; Kế hoạch số 1283/KH-YTIHDR ngày 29/12/2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về việc kiểm kê trang thiết bị y tế - thiết bị văn phòng; Báo cáo số 56/BC-YTIHDR ngày 10/01/2024 báo cáo công tác kiểm kê trang thiết bị y tế - thiết bị văn phòng năm 2023.

2.2.5. Đối chiếu công nợ: Đơn vị có mở sổ tổng hợp theo dõi công nợ phải trả, thực hiện đối chiếu công nợ đến ngày 31/12/2023.

3. Công tác lập, luân chuyển chứng từ kế toán: Thực hiện theo quy định Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

4. Tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí:

TT	Nội dung	Kinh phí (1.000 đồng)	Ghi chú
I	Kinh phí năm trước chuyển sang	295.535	
1	Ngân sách cấp	112.136	
2	Nguồn thu sự nghiệp	183.399	
II	Nguồn thu trong năm	11.616.276	
1	Ngân sách cấp (số thực nhận)	8.757.556	
2	Nguồn thu sự nghiệp	2.858.720	
III	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	11.911.811	
1	Ngân sách nhà nước cấp	8.869.692	
2	Nguồn thu tại đơn vị	3.042.119	
IV	Số chi đề nghị quyết toán	11.649.303	
1	Chi từ nguồn NSNN cấp	8.823.905	
2	Chi từ nguồn thu	2.779.612	
3	Hủy dự toán	34.100	
4	Số dự toán được chuyển sang 2024 S/dụng	11.686	
V	Kinh phí tồn cuối kỳ	262.508	
1	Kinh phí tồn tại các quỹ	201.919	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi; Quỹ bổ sung thu nhập
2	Kinh phí tồn chưa phân phối, số lũy kế cải cách tiền lương để lại tại đơn vị các năm và tạm tính đến cuối năm 2023	60.589	Năm 2023 tạm trích lập 50.339 nghìn đồng để thực hiện cải cách tiền lương

VI	Trích lập các quỹ trong năm	79.108	
1	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	0	
2	Quỹ khen thưởng	0	
3	Quỹ phúc lợi	28.769	
4	Quỹ bổ sung thu nhập	0	
5	Cải cách tiền lương	50.339	

5. Triển khai thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ và công tác mua sắm, đấu thầu duy trì hoạt động thường xuyên:

5.1. Triển khai, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ:

Đơn vị triển khai, thực hiện các nội dung và định mức chi theo quy chế chi tiêu nội bộ đã đề ra, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại sau:

Ủy nhiệm chi số 3716-CTP: Rút tiền đào tạo kỹ thuật xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét cho cán bộ Trạm Y tế huyện Ia H'Drai, số tiền 7.831.900 được thực hiện dựa trên hợp đồng số 766/2023/HĐĐT ngày 24/7/2023 giữa Trung tâm y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, chi thanh toán tiền trợ giảng số tiền 1.000.000 đồng; Ủy nhiệm chi số 3716-CTX: Đào tạo liên tục Chẩn đoán, quản lý và dự phòng bệnh lao tại huyện Ia H'Drai năm 2023, số tiền 8.400.000 đồng được thực hiện dựa trên hợp đồng số 632/2023/HĐĐT ngày 05/7/2023 giữa Trung tâm y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, trong đó nội dung chi thanh toán tiền giảng viên với định mức thanh toán 1.000.000 đồng/người/buổi x 02 buổi = 2.000.000 đồng là chưa đúng với quy định. Cụ thể:

Khoản 5 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quy định “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương*”.

Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI kỳ họp thứ 7 quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum quy định: khoản 3 Điều 2 “*Căn cứ mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nêu trên thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức đảm bảo theo quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình...*”; tại gạch đầu dòng thứ 4 (từ trên xuống) của điểm a (Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên) khoản 2 Điều 2 quy định “*Giảng viên, báo cáo viên còn lại là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và cấp tỉnh (ngoài 3 đối tượng nêu trên): Mức chi thù lao 800.000 đồng/người/buổi*”. Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 và Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum không quy định nội dung và định mức chi tiền trợ giảng.

5.2. Hồ sơ mua sắm, sửa chữa:

Năm 2023 kiểm tra hồ sơ 11 gói thầu mua sắm, sửa chữa (không tính các gói thầu mua thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm), trong đó 10 gói thầu có giá trị dưới 50 triệu và 01 gói thầu sửa chữa có giá trị 328.087.027 đồng.

5.2.1. Các gói thầu có giá trị dưới 50 triệu đơn vị thực hiện theo Văn bản số 1203/HD-SYT ngày 24/4/2023 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum Hướng dẫn Quy trình thực hiện duy tu, bảo dưỡng sửa chữa tài sản, đấu thầu mua sắm hàng hóa, hóa chất, sinh phẩm, vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế trong ngành Y tế tỉnh Kon Tum.

5.2.2. Gói thầu: Sửa chữa công, tường rào, đường bê tông Trạm Y tế xã Ia Dom có giá trị thanh toán: 328.087.027 đồng:

Đoàn thanh tra kiểm tra tính hợp pháp hồ sơ sửa chữa công, tường rào, đường bê tông Trạm Y tế xã Ia Dom, không tiến hành kiểm tra, xác minh khối lượng thi công công trình. Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm về tính trung thực, hợp pháp, khối lượng thi công sửa chữa, nghiệm thu, quản lý và sử dụng công trình.

Hồ sơ đơn vị lập gồm:

- Biên bản đánh giá hiện trạng công trình Trạm Y tế các xã: Ia Đan, Ia Dom, xã Ia Toi huyện Ia H'Drai ngày 07/9/2020; thành phần gồm Trung tâm Y tế, Sở Y tế, Sở Xây dựng.

- Tư vấn lập E-HSMT, phân tích đánh giá E-HSMT gói thầu: Biên bản thương thảo hợp đồng Tư vấn lập E-HSMT, phân tích đánh giá E-HSMT gói thầu Sửa chữa công, tường rào, đường bê tông Trạm Y tế xã Ia Dom ngày 10/10/2023 giữa Trung tâm Y tế và Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ Bảo Trâm; Quyết định số 96/QĐ-YTIHDR ngày 10/10/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Tư vấn lập E-HSMT, phân tích đánh giá E-HSMT; Hợp đồng Tư vấn lập E-HSMT, phân tích đánh giá E-HSMT số 45/2023/HĐ-TV ngày 10/10/2023; Biên bản nghiệm thu tư vấn ngày 18/10/2023; Hoá đơn số 38 ngày 09/11/2023 với số tiền 1.421.000 đồng; Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 09/11/2023; Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước số 13-KTC:XDCB/02 ngày 20/12/2023, số tiền 1.421.000 đồng.

- Tư vấn thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 06/10/2023 giữa Trung tâm Y tế và Công ty TNHH MTV Hoàng Sang Kon Tum; Quyết định số 95/QĐ-YTIHDR ngày 10/10/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; Hợp đồng số 32/2023/HĐ-TV ngày 10/10/2023; Biên bản nghiệm thu tư vấn ngày 03/11/2023; Hoá đơn số 127 ngày 16/11/2023 với số tiền 2.000.000 đồng; Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 16/11/2023; Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước số 131-KTC:XDCB/03 ngày 20/12/2023, số tiền 2.000.000 đồng.

- Hồ sơ xây dựng: Kế hoạch số 898/KH-KH-YTIHDR ngày 06/9/2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai về sửa chữa Trạm Y tế xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai; Quyết định số 85/QĐ-YTIHDR ngày 06/9/2023 về việc phê duyệt kế

hoạch sửa chữa Trạm Y tế xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai; Quyết định số 86/QĐ-YTIHDR ngày 07/9/2023 phê duyệt đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ thiết kế thi công và dự toán xây dựng công trình; Quyết định số 89/QĐ-YTIHDR ngày 13/9/2023 về việc phê duyệt dự toán xây dựng công trình.

- Quyết định số 517/QĐ-SYT ngày 15/9/2023 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum phê duyệt chủ trương sửa chữa công, tường rào, đường bê tông Trạm Y tế xã Ia Dom thuộc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Quyết định số 259/QĐ-SYT ngày 31/5/2023 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon về việc giao dự toán chi sửa chữa thường xuyên tài sản công từ nguồn ngân sách nhà nước

- Có hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

- Thiết minh dự toán xây dựng ngày 20/9/2023.

- Hồ sơ thanh toán "Thi công xây dựng công trình" Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành ngày 08/12/2023.

IV. Quản lý và cung ứng thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm

1. Thành lập Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện; Hội đồng kiểm nhập thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm:

- Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện được kiện toàn tại Quyết định số 250/QĐ-YTIHDR ngày 31/10/2022. Thành phần Hội đồng thuốc và điều trị, thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thuốc và điều trị trong bệnh viện. Đơn vị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị tại Quyết định số 29/QC-YTIHDR ngày 02/3/2023.

- Hội đồng kiểm nhập thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm được kiện toàn tại Quyết định số 31/QĐ-YTIHDR ngày 06/3/2023. Thành phần Hội đồng kiểm nhập, theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 15 Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện.

Trong năm 2023, đơn vị phải thường xuyên kiện toàn tổ chức hoạt động các Hội đồng (*Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện; Hội đồng kiểm nhập thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm*) do thay đổi về nhân lực. Để tránh việc phải thường xuyên kiện toàn tổ chức các Hội đồng do chuyển đổi vị trí công tác của viên chức trong đơn vị, khi ban hành Quyết định, không nhất thiết phải ghi rõ họ và tên từng thành viên của Hội đồng.

2. Lập kế hoạch cung ứng thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm:

Đơn vị xây dựng danh mục thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2023, được Hội đồng thuốc và điều trị thống nhất tại Biên bản số 05/BB-YTIHDR ngày 07/11/2022; Biên bản số 06/BB-YTIHDR ngày 07/11/2022; Biên bản họp Hội đồng ngày 13/02/2023.

3. Quản lý, theo dõi nhập, xuất thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm:

- Nhập kho, xuất kho: Có biên bản kiểm nhập; lập phiếu nhập kho, xuất kho; phiếu xuất kho thuốc có dự trữ thuốc của các khoa, trạm y tế xã kèm theo.

- Kiểm kê thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm:

+ Thành lập Hội đồng kiểm kê thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm: Tại Quyết định số 86/QĐ-YTIHDR ngày 18/3/2022.

+ Kiểm kê thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm được thực hiện 01 quý/lần và cả năm.

- Thống kê, báo cáo: Báo cáo tình hình sử dụng thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm được thực hiện 01 quý/lần và cả năm.

4. Tình hình nhập, xuất, tồn thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm:

4.1. Thuốc (đơn vị tính: đồng):

Quý	Tồn đầu kỳ	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ	Tồn cuối kỳ
I	824.899.479	104.428.390	196.566.253	732.761.616
II	732.761.616	105.539.814	218.132.587	620.168.843
III	620.168.843	578.824.824	338.608.675	860.384.992
IV	860.384.992	363.246.530	410.187.054	813.444.468
Cộng	824.899.479	1.152.039.558	1.163.494.569	813.444.468

4.2. Vật tư, hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm (đơn vị tính: đồng):

Quý	Tồn đầu kỳ	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ	Tồn cuối kỳ
I	93.303.903	10.426.000	30.889.060	72.840.843
II	72.840.843	60.637.100	39.979.860	93.498.083
III	93.498.083	58.216.350	35.335.489	116.378.944
IV	116.378.944	71.933.400	68.894.365	119.417.979
Cộng	93.303.903	201.212.850	175.098.774	119.417.979

V. Mua thuốc theo kết quả đấu thầu tập trung

1. Việc ký kết hợp đồng mua thuốc: Thực hiện theo Hợp đồng Thỏa thuận khung được ký kết giữa đơn vị mua sắm tập trung và nhà thầu trúng thầu theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thời hạn thực hiện hợp đồng là 730 ngày, kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực (tối đa không quá 31 tháng 12 năm 2022); được gia hạn đến 30/6/2023 tại Quyết định số 1548/QĐ-SYT ngày 29/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum gia hạn thời

gian thỏa thuận khung và thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương giai đoạn 2021 - 2022.

2. Kiểm tra một số hồ sơ, chứng từ mua thuốc sử dụng cho công tác khám, chữa bệnh trong năm 2023:

2.1. Hợp đồng số 02TD/2021-2022/HĐ-HDRAI ngày 25/7/2022, số tiền 5.533.500 đồng; Hợp đồng số 07/2021-2022 ngày 03/10/2022, số tiền 35.920.000 đồng; Hợp đồng số 08/2021-2022/ĐD/HĐ-HDRAI ngày 26/12/2022, số tiền 58.400.000 đồng, giữa Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai và Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm Quảng Bình tại Đà Nẵng: Không ghi đầy đủ các đặc tính kỹ thuật của hàng hoá (như, không ghi tên biệt dược, thành phần thuốc, nồng độ/hàm lượng, nhóm thuốc, số đăng ký, quy cách đóng gói, dạng bào chế, đường dùng) theo như Hợp đồng mua sắm thỏa thuận khung giữa đơn vị mua sắm tập trung và đơn vị trúng thầu theo kết quả lựa chọn nhà thầu đấu thầu tập trung được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Biên bản bàn giao, nghiệm thu cũng không ghi đầy đủ các đặc tính kỹ thuật nêu trên.

2.2. Hợp đồng cung ứng thuốc (không số) giữa Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai và Công ty cổ phần thương mại và phát triển Hà Lan; số tiền 19.000.000 đồng: Hợp đồng không ghi số đăng ký, dạng bào chế, đường dùng, hạn dùng.

2.3. Hợp đồng số 01/2021/HĐKT/IAHĐR-TA giữa Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai và Công ty cổ phần Dược phẩm Tân An, số tiền 25.704.000 đồng: Không ghi tên biệt dược, nồng độ/hàm lượng, số đăng ký, quy cách đóng gói, dạng bào chế, đường dùng.

2.4. Hợp đồng số 235.1/2022/TWTN-HĐKT ngày 25/02/2022, số tiền 8.580.000 đồng; Hợp đồng số 235.2/2022/TWTN-HĐKT ngày 17/10/2022 giá trị hợp đồng 4.635.000 đồng, giữa Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai và Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CODUPHA Tây Nguyên: Không ghi nồng độ/hàm lượng, số đăng ký, quy cách đóng gói, dạng bào chế, đường dùng. Biên bản bàn giao, nghiệm thu cũng không ghi đầy đủ các đặc tính kỹ thuật nêu trên.

2.5. Hợp đồng số 07/2022/HĐ.KT-DONGY ngày 01/10/2022, số tiền 7.100.000 đồng; Hợp đồng số 08/2022/HĐ.KT-DONGY ngày 01/12/2022, số tiền 7.100.000 đồng giữa Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai và Công ty cổ phần Dược phẩm Bến Tre: Không ghi thành phần của thuốc, nồng độ/hàm lượng, đường dùng, dạng bào chế, quy cách, nhóm thuốc, số đăng ký, hạn dùng. Biên bản nghiệm thu, bàn giao hàng hoá cũng không ghi các đặc tính kỹ thuật nêu trên.

Việc ký kết hợp đồng và nghiệm thu, bàn giao hàng hoá, không ghi đầy đủ các đặc tính kỹ thuật là không đúng quy định theo Hợp đồng mua sắm thỏa thuận khung giữa đơn vị mua sắm tập trung và đơn vị trúng thầu theo kết quả lựa chọn nhà thầu đấu thầu tập trung được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không đủ cơ sở để nghiệm thu, bàn giao, kiểm nhập hàng hóa.

Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế (*chọn ngẫu nhiên một số thuốc cùng tên, loại theo hợp đồng*) tại kho của khoa Dược, nhận thấy thuốc đảm bảo các đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu.

VI. Mua thuốc ngoài danh mục thuốc đấu thầu tập trung

Trong năm 2023, đơn vị có 01 gói thầu mua thuốc ngoài danh mục đấu thầu thuốc tập trung với số tiền: 13.920.320 đồng, được Sở Y tế phê duyệt tại Quyết định số 522/QĐ-SYT ngày 19/9/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu mua thuốc theo Điều 18, Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

VII. Mua vật tư, hoá chất, sinh phẩm:

1. Kiểm tra một số chứng từ mua vật tư, hoá chất, sinh phẩm nhỏ lẻ:

- Chứng từ số 3716-05 ngày 16/01/2023, nội dung thanh toán tiền mua Khay thử xét nghiệm kháng nguyên SARS-COV-2, số tiền 48.000.000 đồng:

+ Phiếu yêu cầu cung cấp giá có ghi các đặc tính kỹ thuật (*như độ nhạy, độ đặc hiệu, ngưỡng phát hiện với kháng nguyên SARS-COV-2*); nhưng báo giá của các nhà thầu không ghi các đặc tính kỹ thuật nêu trên. Như vậy, không đảm bảo đủ cơ sở để xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo như hồ sơ, chứng từ đã thực hiện.

+ Quyết định phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai có ghi các đặc tính kỹ thuật (*như độ nhạy, độ đặc hiệu, ngưỡng phát hiện với kháng nguyên SARS-COV-2*); nhưng hợp đồng kinh tế giữa nhà thầu trúng thầu và Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai không ghi các đặc tính kỹ thuật nêu trên.

Việc không ghi đầy đủ các đặc tính kỹ thuật của hàng hóa là không đảm bảo nguyên tắc để thực hiện việc bàn giao, nghiệm thu hàng hoá để đưa vào sử dụng.

- Trong năm 2023, ngoài 01 gói thầu mua vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm bằng hình thức chào hàng cạnh tranh trong nước (*tổ chức đấu thầu qua mạng*), đơn vị có 09 gói thầu mua vật tư, hoá chất sinh phẩm nhỏ lẻ với tổng giá trị thực hiện là 188.673.900 đồng (*của cùng một nhà thầu là Công ty TNHH MTV Thiết bị y tế Châu Thanh; địa chỉ: 40/2 Phù Đổng, Phường Phù Đổng, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai*) bằng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn.

Việc mua sắm vật tư, hoá chất, sinh phẩm được chia nhỏ thành nhiều đợt để thực hiện với hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn là vi phạm quy định tại điểm k khoản 6 Điều 89 Luật Đấu thầu năm 2013 về các hành vi bị cấm trong đấu thầu: "*k) Chia dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu trái với quy định của Luật này nhằm mục đích chỉ định thầu hoặc hạn chế sự tham gia của các nhà thầu*"; vi phạm khoản 3 Điều 9 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính: "*3. Việc phân chia dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ thành các gói thầu phải căn cứ theo tính chất kỹ thuật, trình tự thực hiện, bảo đảm tính đồng bộ trong việc mua sắm và có quy mô gói thầu hợp lý. Nghiêm*

cấm việc chia lẻ gói thầu để thực hiện việc mua sắm theo các hình thức không phải đấu thầu hoặc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu không đúng quy định”.

Qua kiểm tra hồ sơ, xem xét tình hình thực tế và giải trình của đơn vị, việc mua sắm được chia thành nhiều đợt trong năm là do nhu cầu cần thiết, cấp bách, trong thời gian chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu chào hàng cạnh tranh trong nước (*tổ chức đấu thầu qua mạng*), đơn vị phải triển khai thực hiện việc mua sắm nhằm đảm bảo có đủ vật tư, hoá chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người dân.

2. Gói thầu chào hàng cạnh tranh trong nước:

Gói thầu: Mua sắm vật tư y tế và hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước (*tổ chức đấu thầu qua mạng*); giá gói thầu được phê duyệt: 584.767.782 đồng.

- Giá trúng thầu: 584.249.240 đồng; giá trị đã thực hiện (*đến 31/12/2023*): 227.081.350 đồng.

- Nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH MTV Thiết bị y tế Châu Thanh; địa chỉ: 40/2 Phù Đổng, Phường Phù Đổng, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Quy trình thực hiện: Theo quy định của Luật Đấu thầu năm 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

Qua kiểm tra trên hồ sơ, tài liệu, nhận thấy:

2.1. Việc thành lập Tổ chuyên gia theo các quyết định:

- Quyết định số 09/QĐ-CTYHP ngày 23/5/2023 của Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng Hải Phong về việc thành lập Tổ chuyên gia thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Mua sắm vật tư y tế và hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

- Quyết định số 08/2023/QĐ-TVĐT.PNL ngày 29/5/2023 của Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn đầu tư xây dựng Phúc Nhân Lộc về việc thành lập Tổ chuyên gia xét thầu, gói thầu: Mua sắm vật tư y tế và hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai.

Việc thành lập Tổ chuyên gia theo các Quyết định nêu trên của các nhà thầu tư vấn là không đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2013; Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Theo quy định, Tổ chuyên gia phải do bên mời thầu lập (*trong trường hợp này, bên mời thầu là Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai*); cụ thể:

+ Khoản 43 Điều 4 Luật Đấu thầu 2013 quy định: “*Tổ chuyên gia gồm các cá nhân có năng lực, kinh nghiệm được bên mời thầu hoặc đơn vị tư vấn đấu thầu thành lập để đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ khác trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư*”.

+ Điểm b khoản 1 Điều 75 Luật Đấu thầu năm 2013 quy định trách nhiệm của bên mời thầu là “*Quyết định thành lập tổ chuyên gia*”.

+ Điều 6 Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định: “*Tổ chuyên gia do bên mời thầu hoặc đơn vị tư vấn (trong trường hợp thuê tư vấn làm bên mời thầu) thành lập*”.

+ Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: “*Bên mời thầu quyết định cơ quan, tổ chức, bộ phận làm nhiệm vụ thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu*”.

2.2. Về thành phần tham gia Tổ chuyên gia:

- Khoản 2 Điều 116 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định: “*Tùy theo tính chất và mức độ phức tạp của gói thầu, thành phần tổ chuyên gia bao gồm các chuyên gia về lĩnh vực kỹ thuật, tài chính, thương mại, hành chính, pháp lý và các lĩnh vực có liên quan*”;

- Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định: “*Thành viên tổ chuyên gia phải đáp ứng quy định tại Điều 116 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP*”;

- Điểm c khoản 1 Điều 4 Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định: “*Thành viên tham gia tổ thẩm định phải có trình độ chuyên môn liên quan đến gói thầu*”.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu có liên quan, các thành viên Tổ chuyên gia không có thành viên nào có tài liệu chứng minh có trình độ chuyên môn liên quan đến gói thầu.

2.3. Về tài liệu có liên quan đến cá nhân của thành viên Tổ chuyên gia theo quy định:

- Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định: “*Từng thành viên tổ chuyên gia phải lập Bản cam kết theo Phụ lục 8 gửi bên mời thầu trước khi tiến hành đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ quan tâm*”;

- Điểm e khoản 1 Điều 4 - Yêu cầu đối với thành viên tham gia Tổ thẩm định được Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định: “*Có bản cam kết theo phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này*”.

Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu, các thành viên Tổ chuyên gia đều không có bản cam kết theo các quy định nêu trên.

C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

I. Tình hình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị, phản ánh; Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Ưu điểm: Đơn vị thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo các quy định hiện hành và hướng dẫn của Sở Y tế.

2. Tồn tại, thiếu sót:

- Việc thực hiện công khai minh bạch chưa bám sát vào danh mục nội dung công khai, minh bạch đã xây dựng; một số nội dung công khai minh bạch phải đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị, nhưng thực tế không đăng tải; một số nội dung công khai minh bạch bằng hình thức niêm yết công khai nhưng không có tài liệu chứng minh đã thực hiện niêm yết.

- Kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức và người lao động thuộc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai chưa nêu cụ thể được vị trí công tác, số viên chức thuộc diện phải luân chuyển cần chuyển đổi.

- Công tác tự kiểm tra nội bộ: Biên bản tự kiểm tra, chưa nêu đầy đủ các nội dung kiểm tra.

II. Xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

1. Ưu điểm: Đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ ngay từ đầu năm, đơn vị áp dụng đúng định mức được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ vào việc thanh toán các hoạt động chuyên môn năm 2023; Đơn vị đã ban hành Quy chế về quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Tồn tại, thiếu sót:

- Đơn vị chi thanh toán tiền giảng viên và trợ giảng không đúng với quy định hiện hành.

- Quy chế về quản lý, sử dụng tài sản công áp dụng một số văn bản đã hết hiệu lực thi hành.

III. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi

1. Ưu điểm

- Công tác mở sổ kế toán; khoá sổ kế toán; kiểm kê tài sản, công cụ, dụng cụ, hoá chất, vật tư y tế; đối chiếu tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; công tác lập, luân chuyển chứng từ kế toán: Được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thực hiện công khai dự toán và quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật.



2. Tồn tại, thiếu sót: Đơn vị chỉ thực hiện kiểm kê quỹ tiền mặt ngày 31/12/2023, hàng tháng không thực hiện kiểm kê quỹ tiền mặt theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán Hành chính - Sự nghiệp.

IV. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm

1. Ưu điểm: Đơn vị thành lập Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện; Hội đồng kiểm nhập thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác mua sắm, quản lý, sử dụng thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm tại đơn vị. Xây dựng danh mục thuốc, vật tư, hoá chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2023, được Hội đồng thuốc và điều trị thống nhất.

2. Tồn tại, thiếu sót:

- Việc ký kết hợp đồng và nghiệm thu, bàn giao hàng hoá, không ghi đầy đủ các đặc tính kỹ thuật theo Hợp đồng mua sắm thoả thuận khung giữa đơn vị mua sắm tập trung và đơn vị trúng thầu theo kết quả lựa chọn nhà thầu đấu thầu tập trung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc chia lẻ gói thầu để thực hiện với hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn là không đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2013 và Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Qua kiểm tra, xem xét tình hình thực tế và giải trình của đơn vị, việc mua sắm được chia thành nhiều đợt trong năm là do nhu cầu cần thiết, cấp bách, trong thời gian chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu chào hàng cạnh tranh trong nước (tổ chức đấu thầu qua mạng), đơn vị phải triển khai thực hiện việc mua sắm, nhằm đảm bảo có đủ vật tư, hoá chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người dân.

- Việc thành lập các tổ chuyên gia tại gói thầu chào hàng cạnh tranh trong nước do các nhà thầu tư vấn thành lập là không đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2013 và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

V. Trách nhiệm của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai và các cá nhân có liên quan đến một số tồn tại, thiếu sót

Những tồn tại, thiếu sót nêu trên thuộc trách nhiệm của Lãnh đạo, Kế toán trưởng, Phụ trách khoa Dược - Trang thiết bị và Vật tư y tế - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh và các cá nhân có liên quan.

1. Lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai: Chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với các khoa, phòng và cá nhân có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao đã để xảy ra một số tồn tại, thiếu sót như Đoàn thanh tra đã nêu.

2. Các khoa, phòng thuộc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai và cá nhân có liên quan:

- Trưởng phòng Tổ chức tổng hợp; Phụ trách công tác tổ chức cán bộ và các cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm về một số tồn tại, thiếu sót trong việc tham mưu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân; việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công như Đoàn thanh tra đã nêu.

- Phụ trách khoa Dược - Trang thiết bị và Vật tư y tế - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh; Kế toán trưởng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm về một số tồn tại, thiếu sót trong công tác tham mưu, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí; công tác mua sắm hàng hóa, vật tư, hóa chất, sinh phẩm và một số tồn tại, thiếu sót có liên quan như Đoàn thanh tra đã nêu.

D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. Biện pháp xử lý về kinh tế: Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai chịu trách nhiệm thu hồi, nộp ngân sách nhà nước tiền giảng viên và trợ giảng chi không đúng quy định với số tiền 1.400.000 đồng (*bằng chữ: Một triệu bốn trăm nghìn đồng*). Trong đó: Tiền giảng viên thanh toán vượt định mức 400.000 đồng (200.000 đồng/buổi x 02 buổi = 400.000 đồng); tiền trợ giảng là 1.000.000 đồng. Số tiền thu hồi nộp vào Tài khoản tạm giữ của Sở Y tế tỉnh Kon Tum, số tài khoản: 3949.0.1047957.00000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum.

II. Biện pháp xử lý về hành chính và lĩnh vực khác

Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ia HDrai có trách nhiệm:

1. Tổ chức họp, làm rõ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn đã đề xảy ra những tồn tại, thiếu sót Đoàn thanh tra đã nêu.

2. Xây dựng kế hoạch chấn chỉnh, khắc phục ngay những tồn tại, thiếu sót mà Đoàn thanh tra đã nêu.

3. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận và các kiến nghị thanh tra về Thanh tra Sở Y tế sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra.

4. Niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Y tế;
- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TTYT huyện Ia H'Drai;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: TTrS.

CHÁNH THANH TRA



Đặng Văn Điền